CTCP Đầu tư Phát triển Nhà Đà Nẵng (HNX: NDN)

FireAnt

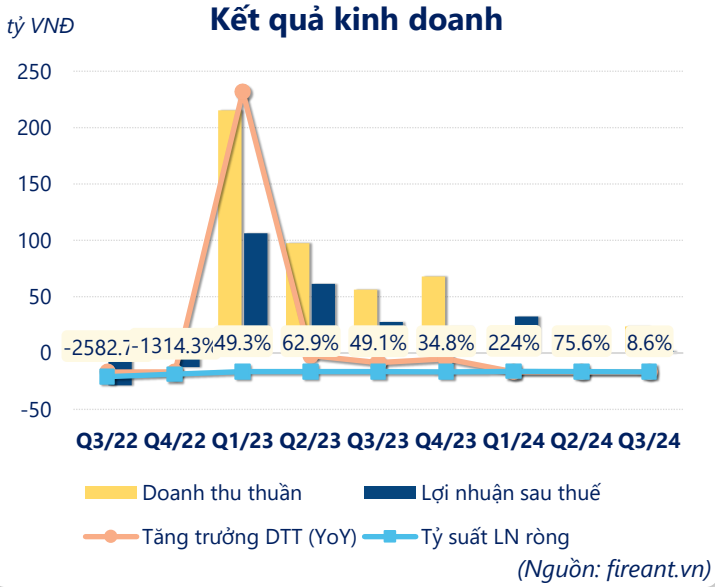
Ngày 30/09/2024	9,200 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-3.2%	**-24.0%**	**-25.2%**

ROE — Q3/24: **6.0%** | +/- YoY: ▼ 13.5%

	Q3/24	QoQ	YoY
DT thuần	23.7 tỷ VNĐ	▲ 14.2 ▲ 149%	▼ 32.5 ▼ 57.8%
LN gộp	11.5 tỷ VNĐ	▲ 9.81 ▲ 578%	▼ 18.6 ▼ 61.9%
LN thuần	3.72 tỷ VNĐ	▼ 5.85 ▼ 61.1%	▼ 29.1 ▼ 88.7%
LN sau thuế	2.05 tỷ VNĐ	▼ 5.15 ▼ 71.6%	▼ 25.6 ▼ 92.6%

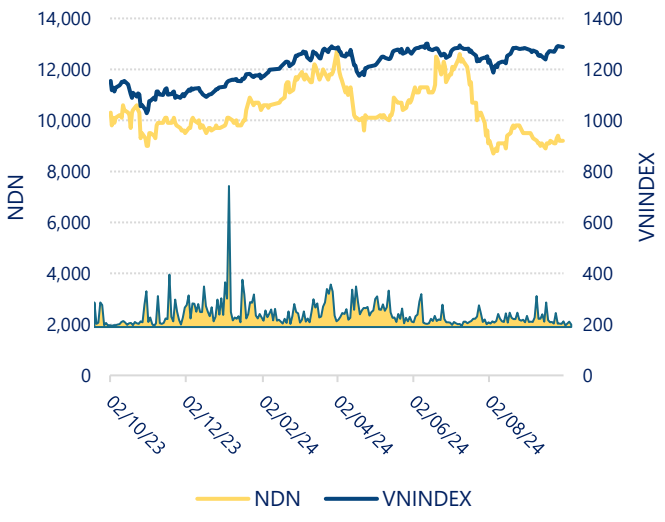
	9T 2024	YoY
DT thuần	47.7 tỷ VNĐ	▼ 321 ▼ 87.1%
LN gộp	20.4 tỷ VNĐ	▼ 173 ▼ 89.4%
LN thuần	46.8 tỷ VNĐ	▼ 183 ▼ 79.7%
LN sau thuế	41.7 tỷ VNĐ	▼ 153 ▼ 78.6%

Kết quả kinh doanh

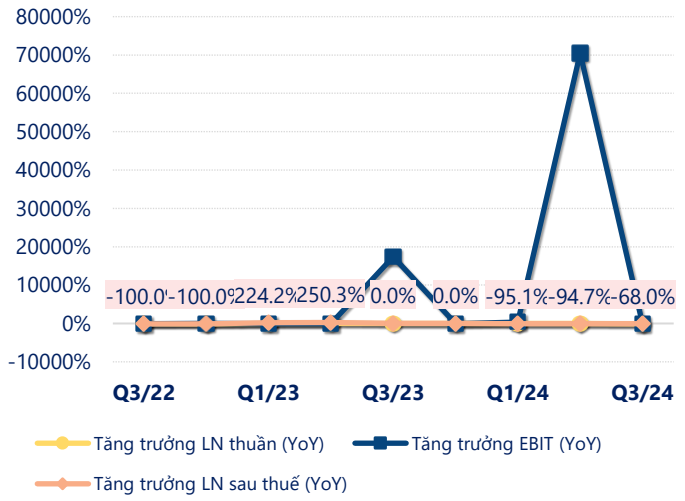


(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

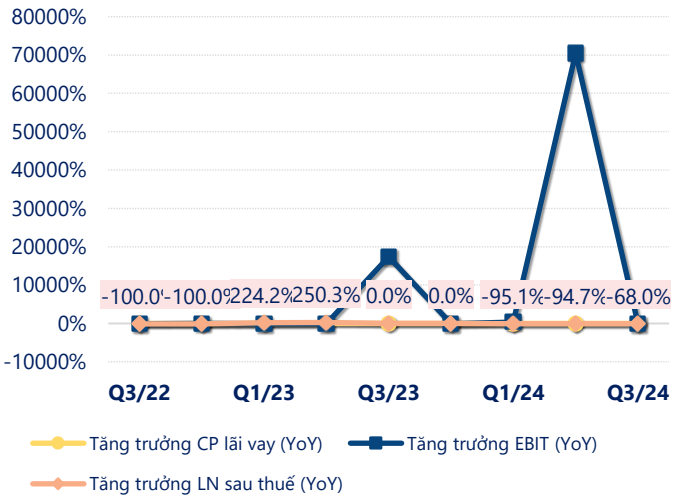


Tăng trưởng lợi nhuận



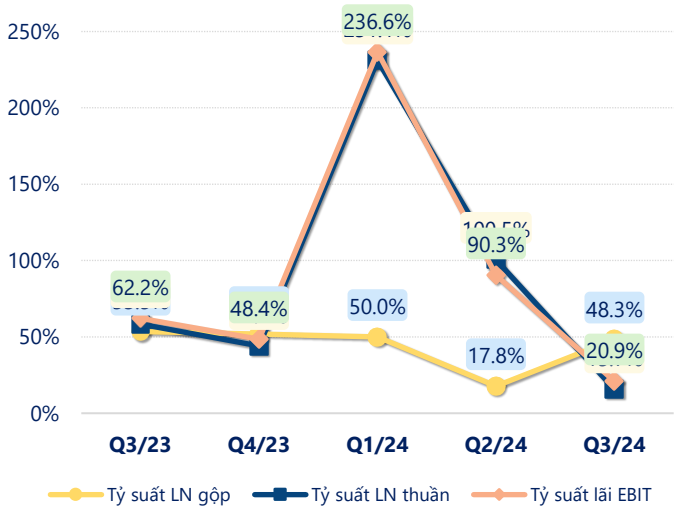
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



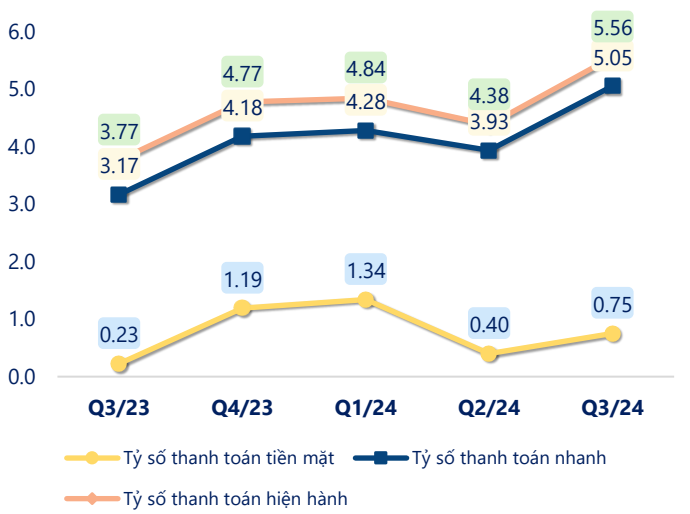
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



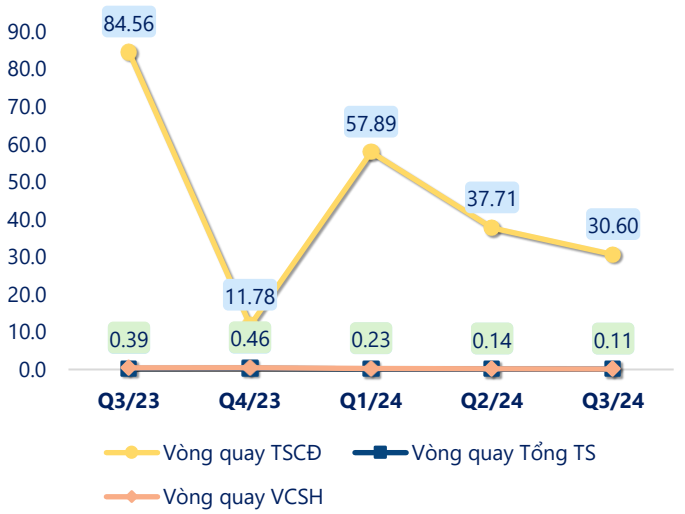
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



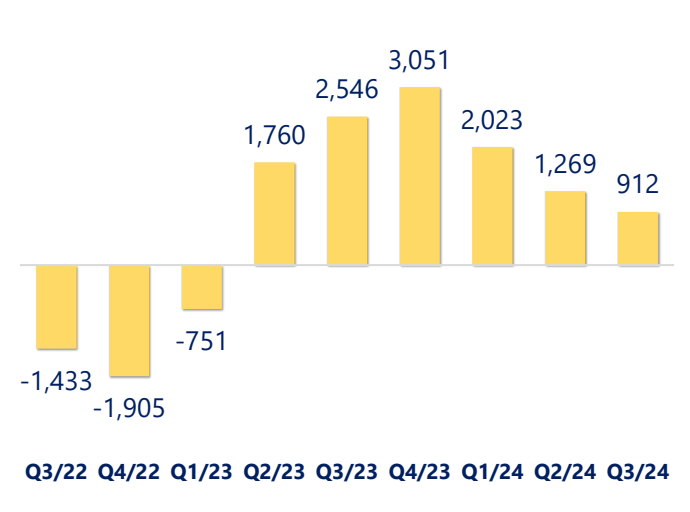
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

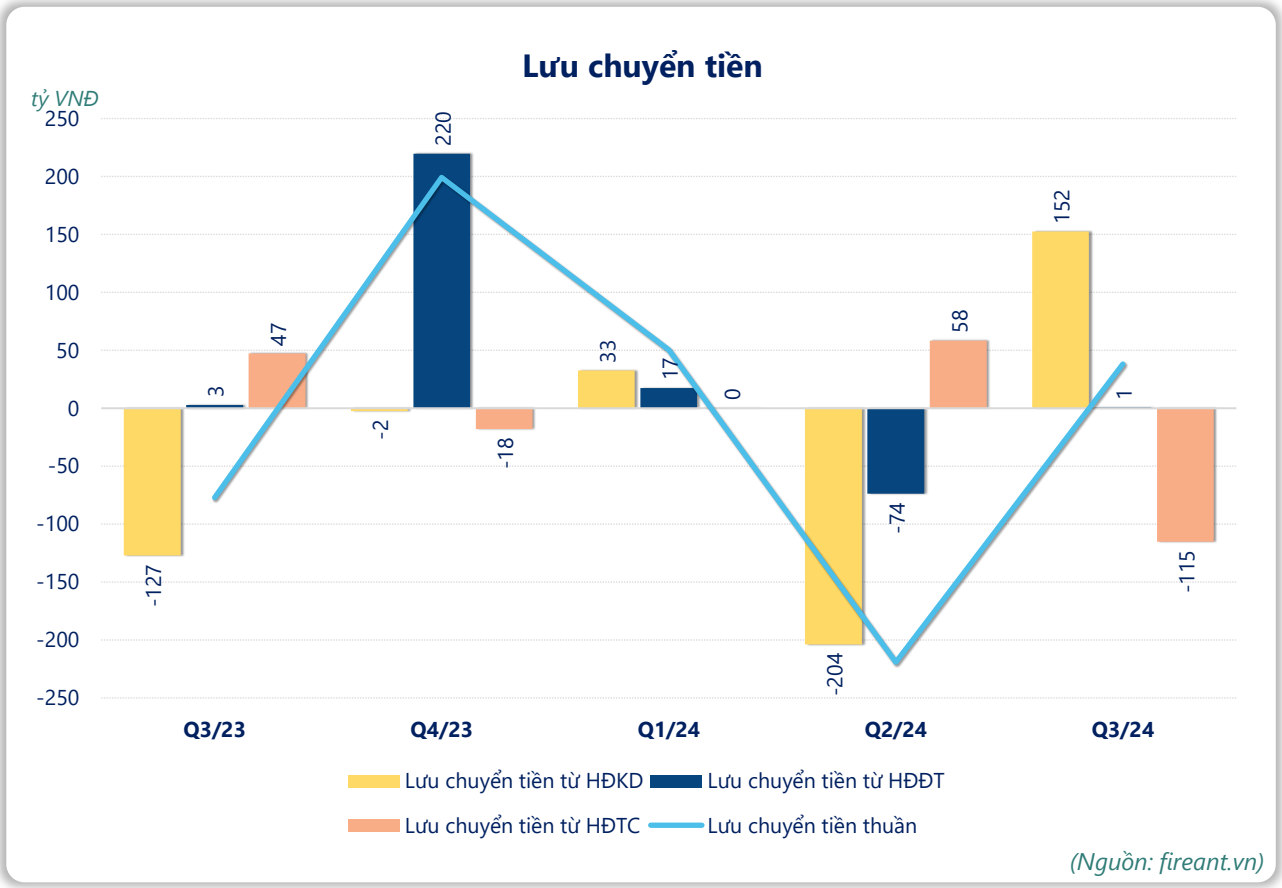
EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**23.7**	**56.2**	**-57.8%**	**47.7**	**369**	**-87.1%**
Giá vốn hàng bán	12.2	26.1	-53.1%	27.3	176	-84.5%
Lợi nhuận gộp	11.5	30.1	-61.9%	20.4	193	-89.4%
Doanh thu HĐTC	25.8	27.3	-5.4%	98.5	50.4	95.4%
Chi phí TC	31.2	20.8	50.1%	65.6	-3.04	2257%
Chi phí lãi vay	1.23	2.14	-42.5%	2.96	2.16	37.0%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.78	2.27	-65.6%	1.40	11.7	-88.0%
Chi phí QLDN	**1.57**	**1.48**	**6.0%**	**5.07**	**4.12**	**23.1%**
LN thuần từ HĐKD	3.72	32.8	-88.7%	46.8	230	-79.7%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**0.01**	**-100%**	**-1.91**	**0.00**	**231896%**
LN trước thuế	3.72	32.8	-88.7%	44.9	230	-80.5%
Lợi nhuận sau thuế	**2.05**	**27.6**	**-92.6%**	**41.7**	**195**	**-78.6%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.05**	**27.6**	**-92.6%**	**41.7**	**195**	**-78.6%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)